

Số: 51/2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cấp cơ bản và trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Xét Tờ trình số 1206/TTr-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cấp cơ bản và trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 245/BC-BVHXH ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cấp cơ bản và trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với người thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cấp cơ bản và trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16.

2. Đối tượng áp dụng

a) Bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ đang công tác tại các cơ sở y tế công lập cấp chuyên sâu, cấp cơ bản thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu về hành nghề theo quy định của pháp luật chuyên ngành và được Sở Y tế cử thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn theo quy định của pháp luật;

b) Các cơ sở y tế công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ thực hiện chế độ luân phiên

1. Bác sĩ có học hàm giáo sư, phó giáo sư, học vị tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 20.000.000 đồng/người/tháng.
2. Bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ chuyên khoa: 17.000.000 đồng/người/tháng.
3. Bác sĩ không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều này: 12.000.000 đồng/người/tháng.
4. Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ có trình độ đại học trở lên: 10.000.000 đồng/người/tháng.
5. Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ có trình độ cao đẳng: 8.000.000 đồng/người/tháng.
6. Trường hợp được cử thực hiện chế độ luân phiên đến xã đảo Thanh An thì được hưởng mức hỗ trợ bằng 1,2 lần; đặc khu Côn Đảo thì được hưởng mức hỗ trợ bằng 1,5 lần mức hỗ trợ tương ứng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.
7. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ tại Điều này không ảnh hưởng đến việc hưởng các chính sách được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan Trung ương ban hành.

Điều 3. Điều kiện, thời gian hưởng và nguyên tắc hỗ trợ

1. Điều kiện, thời gian hưởng
 - a) Được cử đi luân phiên bằng quyết định của Sở Y tế đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập cấp cơ bản hoặc trạm y tế xã, phường, đặc khu; thời gian thực hiện chế độ luân phiên liên tục từ đủ 02 tháng trở lên;
 - b) Hoàn thành nhiệm vụ được giao theo xác nhận của người đứng đầu cơ sở tiếp nhận;
 - c) Thời gian hưởng chính sách được tính theo thời gian thực tế thực hiện nhiệm vụ luân phiên ghi trong quyết định cử đi luân phiên và được cơ sở tiếp nhận xác nhận.
2. Nguyên tắc hỗ trợ
 - a) Sau khi thực hiện đủ 02 tháng luân phiên liên tục, trường hợp tiếp tục luân phiên nhưng thời gian còn lại không đủ 01 tháng thì mức hỗ trợ đối với thời gian còn lại được tính theo số ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ, trên cơ sở mức hỗ trợ theo tháng chia cho 30 ngày. Số ngày thực tế được tính liên tục theo ngày dương lịch, bao gồm ngày nghỉ hằng tuần, ngày nghỉ lễ, tết nằm trong thời gian luân phiên theo quyết định cử đi và được cơ sở tiếp nhận xác nhận;
 - b) Trường hợp người đang thực hiện chế độ luân phiên được công nhận học hàm, học vị hoặc được cấp văn bằng chuyên môn mới trong thời gian thực hiện chế độ luân phiên thì mức hỗ trợ được áp dụng theo học hàm, học vị hoặc văn bằng chuyên môn mới kể từ ngày được công nhận hoặc ngày cấp văn bằng;
 - c) Cơ quan, đơn vị cử đi luân phiên thực hiện việc hỗ trợ theo quyết định của Sở Y tế và xác nhận của cơ sở tiếp nhận.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Ly).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh